TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HS-ST
Ngày: 26-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bình và ông Nguyễn Hữu Thành.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Hồng Hiệp- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 26tháng 11 năm 2019, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Ngô Đức T**, sinh ngày 10-8-1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn 5, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Chở bình ga; trình độ văn hóa: Lớp10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Ngô Đức L (đã chết) và con bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật T là: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1939. Nơi cư trú: Thôn 9, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt, đã ủy quyền.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Th là: Ông Nguyễn Phúc L, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn 9, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, theo văn bản ủy quyền ngày 12-7-2019. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn 5, xã Thủy P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 15-6-2019, Ngô Đức T (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75G1- 33704, lưu thông trên đường Quốc lộ 1A, theo hướng thành phố H - huyện Phú L. Khi đến Km 843+50, thuộc địa phận xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; đoạn đường này được làm bằng bê tông nhựa, thẳng, phẳng, rộng 20 mét và được chia thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau bằng dãy phân cách cứng; mỗi chiều đường xe chạy rộng 10 mét, được chia thành 03 làn đường xe chạy, trong đó 02 làn đường dành cho xe cơ giới, mỗi làn rộng 04 mét và được phân chia bằng vạch sơn đứt quãng màu trắng, trong cùng là làn đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ rộng 02 mét và được phân chia bằng vạch sơn liền màu trắng; đoạn đường này có đèn điện công cộng chiếu sáng. Lúc này, T điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 50 km/h, phát hiện phía trước cách khoảng 10 mét có ông Trần Nhật T, sinh năm 1970, trú tại xã Thủy P, thị xã Hương T, đang đi bộ qua đường, theo hướng từ trái sang phải (theo chiều xe của Thiện). Lúc này, T vẫn giữ nguyên tốc độ xe mô tô, khi gần đến vị trí ông T thì T đạp phanh xe và đánh tay lái qua trái để tránh nhưng không kịp nên phần đầu xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-33704 đã va chạm vào người ông T, gây tai nạn.

Hậu quả: Ông T bị thương và được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Trung ương H, đến ngày 01-7-2019 thì chết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 75G1-33704; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Ngô Đức T. Hiện xe mô tô Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Các dấu vết cơ bản thu thập được tại hiện trường xác định:

Hướng khám nghiệm thành phố H- huyện Phú L, mốc là trụ điện số 13 bên phải lề đường, lề đường bên phải là lề đường chuẩn. Cách mốc 18,8 mét là điểm đầu của vết chà lốp (vị trí 1), dài 7,7 mét, điểm đầu cách lề đường phải 3,3 mét, điểm cuối cách 2,7 mét. Cách điểm cuối (1) 3,6 mét là vết cày mặt đường dài 1,25 mét (vị trí 2), điểm đầu cách lề đường phải 3,5 mét, điểm cuối cách 3,4 mét. Cách điểm cuối (2) 1,9 mét là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 75G1-33704 (vị trí 3), đang nằm nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng huyện Phú L, đuôi xe quay hướng thành phố H, trục bánh trước cách lề đường phải 3,5 mét, trục sau cách 4,5 mét. Cách trục bánh trước xe (3) 02 mét là vị trí đám máu (vị trí 4), có kích thước 0,4 mét x 0,5 mét, tâm cách lề đường phải 1,9 mét.

Cách mốc 20 mét ngược hướng khám nghiệm là vị trí biển báo chỉ dẫn "Đường một chiều"; cách điểm đầu (1) 268,8 mét là vị trí biển chỉ dẫn "Chợ".

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-33704, phát hiện các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn như sau:

Tay phanh trước bên phải bị gãy; đèn tín hiệu phía trước bên phải bị trầy xước, kích thước 09 cm x 02 cm; chắn bùn trước phía bên phải có dấu vết trầy xước, kích thước 20 cm x 04 cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi: Số 329/GĐ, ngày 29-7-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về nguyên nhân chết của ông Trần Nhật T như sau:

1. Các kết quả giám định chính:

- Trên cơ thể có các vết trầy xước da đã bong vảy. Hai lỗ tai có vảy máu khô, vùng sau tai hai bên có diện bầm da, vết trầy da vùng chẩm.

- Kết quả chụp cắt lớp vi tính tại khoa chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Trung ương H ngày 15/6/2019: Vỡ xương thái dương trái, đụng dập xuất huyết vùng trán và thái dương hai bên kèm xuất huyết dưới nhện rãi rác. Tụ máu dưới màng cứng hố thái dương hai bên.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não không hồi phục.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Đức T cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại với tổng số tiền là: 80.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 91/CT-VKS-HTh, ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Ngô Đức T, về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Đức T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Ngô Đức T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại đầy đủ, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Ngô Đức T cho bị cáo Ngô Đức T. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Ngô Đức T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Phúc L trình bày về hành vi và hậu quả xảy ra ngoài ý muốn nên gia đình ông đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa, ông L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ngô Đức T.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thu H (mẹ của bị cáo T) trình bày đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Đức T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Quá trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4] Căn cứ kết tội đối với bị cáo Ngô Đức T: Vào khoảng 19 giờ ngày 15-6-2019, bị cáo Ngô Đức T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 75G1- 33704, lưu thông trên đường Quốc lộ 1A, theo hướng thành phố H - huyện Phú L. Khi đến Km 843+50, thuộc địa phận xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; bị cáo T điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 50 km/h, phát hiện phía trước cách khoảng 10 mét có ông Trần Nhật Ti đang đi bộ qua đường, theo hướng từ trái sang phải (theo chiều xe của bị cáo), bị cáo T vẫn giữ nguyên tốc độ xe mô tô, khi gần đến vị trí ông T thì bị cáo đạp phanh xe và đánh tay lái qua trái để tránh nhưng không kịp nên phần đầu xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-33704 đã va chạm vào người ông T, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông T bị thương và được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Trung ương H, đến ngày 01-7-2019 thì chết; lỗi là do lỗi hỗn hợp của bị cáo Ngô Đức T và bị hại. Trong đó: lỗi của bị cáo Ngô Đức T là điều khiển xe mô tô nhưng không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi có người đi bộ qua đường; vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư số: 91 ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; lỗi của bị hại là đi bộ qua đường không đảm bảo đúng quy định, vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ. Xét thấy hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người của bị cáo Ngô Đức T đã phạm vào tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Ngô Đức T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Bị cáo Ngô Đức T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác là vi phạm pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và an toàn giao thông trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Đức T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Ngô Đức T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Mặt khác, bị hại có lỗi một phần và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ngô Đức T là có căn cứ pháp luật.

[8] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ngô Đức T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà có thể cho bị cáo Ngô Đức T được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Ngô Đức T và đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-11-2019. Xét thấy giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đã thu giữ của bị cáo là loại giấy tờ về thủ tục hành chính, để chứng minh người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nên cần được trả lại cho bị cáo Ngô Đức T.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Phúc L khai đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về chí phí cấp cứu điều trị, mai táng phí và khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần tổng cộng là 80.000.000 đồng. Ông L không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Ngô Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đức T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên xử: Trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Ngô Đức T cho bị cáo Ngô Đức T; vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-11-2019 giữa cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Đức T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bà Nguyễn Thị Th vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- CQ ĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Văn Phú